CỤC THADS TỈNH ĐẮK LẮK
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
HUYỆN EAKAR

Số: 169 /TB-THADS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ea Kar, ngày 06 tháng 11 năm 2024

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐẮK LẮK
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 464 Ngày 07/11/2024

THÔNG BÁO
Về việc bán đấu giá tài sản

Căn cứ Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 06/2024/QĐCNĐTT-DS ngày 15 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 18/2024/QĐST-DS ngày 27 tháng 03 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 475/QĐ-CCTHADS ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea Kar;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 580/QĐ-CCTHADS ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự huyện EaKar;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 34/QĐ-CCTHADS ngày 01 tháng 4 năm 2024 và Quyết định sửa đổi, bổ sung số:11/QĐ-CCTHADS ngày 12/4/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea Kar;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số: 40/QĐ-CCTHADS ngày 26/4/2024 và Quyết định sửa đổi, bổ sung số: 14/QĐ-CCTHADS ngày 02/5/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea Kar;

Căn cứ Công văn số: 230/BMX ngày 16 tháng 10 năm 2024 của Công ty đấu giá hợp danh Ban Mê Xanh về việc không có người đăng ký tham gia đấu giá .

Căn cứ Thông báo số: 80/2024/TB-ĐGTS ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea Kar;

Căn cứ Quyết định Về việc giảm giá tài sản (lần 4) số 09/QĐ-CCTHADS ngày 04/11/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ea Kar;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản sửa đổi bổ sung số:50.4/2024/HĐ-DVĐG ngày 04/11/2024 và Thông báo bán đấu giá tài sản số: 50.4/2024/TB-ĐGTS ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Chi nhánh Công ty đấu giá hợp danh Ban Mê Xanh.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea Kar thông báo về việc tổ chức bán đấu giá tài sản như sau:

a) Tổ chức bán đấu giá tài sản: Công ty đấu giá hợp danh Ban Mê Xanh; Địa chỉ: 09 Ngô Thì Nhậm, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

b) Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất của ông Trương Văn Dũng và bà Đồng Thị Loan. Địa chỉ tài sản đấu giá tại: Thôn Đoàn Kết, xã Ea Kmút, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, tài sản có đặc điểm như sau:

Tài sản 01:

*** Quyền sử dụng đất:**

+ Theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số **AC 536906**, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H00864, do UBND huyện Ea Kar cấp ngày 26/4/2005 cho ông Nguyễn Huy và bà Dương Thị Tươi thuộc thửa đất số 159, tờ bản đồ số 02. Thay đổi cơ sở pháp lý ngày 15/8/2011 và ngày 15/10/2015. Ngày 23/4/2018 chuyển nhượng cho ông Trương Văn Dũng và bà Đồng Thị Loan theo hồ sơ số CN.007 (2207/2018) và được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Ea Kar xác nhận.

➢ Vị trí thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có tứ cận như sau:

– Phía Đông: Giáp thửa đất số 158, cạnh dài 22 m.
– Phía Tây: Giáp đường Quốc lộ 26, cạnh dài 15,3 m.
– Phía Nam: Giáp thửa đất số 159B, thửa 160, cạnh dài 50 m + 48 m.
– Phía Bắc: Giáp thửa đất 156, 157, cạnh dài 98 m.

➢ Theo số liệu đo đạc thực tế của thửa đất số 159, tờ bản đồ số 02 có kết quả như sau:

– Phía Đông: Giáp đất ông Thạch, cạnh dài 20,93 m.
– Phía Tây: Giáp đường Quốc lộ 26, cạnh dài 15,3 m.
– Phía Nam: Giáp thửa đất số 159B cũ (của ông Dũng, bà Loan, thửa 160), cạnh dài 11,11 m + 50 m + 12,27 m + 28,09 m.
– Phía Bắc: Giáp đất bà Bảy, cạnh dài 11,16 m + 92,37 m. (Chưa trừ lộ giới đường tại cạnh phía Nam và phía Bắc).

+ Địa chỉ thửa đất: Thôn Đoàn Kết, xã Ea Kmút, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.
+ Diện tích theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 1515 m^2. Trong đó: 200 m^2 đất ở nông thôn và 1315 m^2 đất màu (diện tích sử dụng thực tế là: 1771,1 m^2, trong đó có 167,5 m^2 thuộc quy hoạch đất hành lang giao thông).
+ Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng: Không m^2. Sử dụng chung: 1515 m^2.
+ Mục đích sử dụng: Khu dân cư.
+ Thời hạn sử dụng đất: 200 m^2 Đất ở: Lâu dài; 1315 m^2 đất màu: Đến 15/10/2063.
+ Nguồn gốc sử dụng: Đất nhận chuyển nhượng.

1.1. Tài sản 02:

* Quyền sử dụng đất:

+ Theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AC 536905, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H00865, do UBND huyện Ea Kar cấp ngày 26/4/2005 cho ông Nguyễn Xuân Thắng và bà Mai Thị Thư thuộc thửa đất số 159b, tờ bản đồ số 02. Thay đổi cơ sở pháp lý ngày 14/8/2017 và ngày 12/9/2017. Ngày 23/4/2018 chuyển nhượng cho ông Trương Văn Dũng và bà Đồng Thị Loan theo hồ sơ số CN.007(2207/2018) và được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Ea Kar xác nhận.

➢ Vị trí thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có tứ cận như sau:

– Phía Đông: Giáp đất thửa số 159, cạnh dài 6 m.
– Phía Tây: Giáp đường Quốc lộ 26, cạnh dài 6 m.
– Phía Nam: Giáp thửa đất số 160, cạnh dài 50 m.
– Phía Bắc: Giáp thửa đất số 156, cạnh dài 50 m.

➢ Theo số liệu đo đạc thực tế của thửa đất số 159b, tờ bản đồ số 02 có kết quả như sau:

– Phía Đông: Giáp đất thửa số 159 cũ của ông Dũng, bà Loan, cạnh dài 6 m.
– Phía Tây: Giáp đường Quốc lộ 26, cạnh dài 6 m.
– Phía Nam: Giáp thửa đất ông Chuyền, cạnh dài 11,10 m + 14,17 m + 16,03 m + 19,80 m (Chưa trừ lộ giới đường tại cạnh phía Nam và phía Bắc).

– Phía Bắc: Giáp thửa đất số 159 cũ của ông Dũng bà Loan, cạnh dài 11,11 m + 50 m. (Chưa trừ lộ giới đường tại cạnh phía Nam và phía Bắc).

+ Địa chỉ thửa đất: Thôn Đoàn Kết, xã Ea Kmút, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

+ Diện tích theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 300 m^2. Trong đó: 200 m^2 đất ở nông thôn và 100 m^2 đất màu (diện tích sử dụng thực tế là: 356,2 m^2, trong đó có 66,3 m^2 thuộc quy hoạch đất hành lang giao thông).

+ Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng: Không m^2. Sử dụng chung: 300 m^2.

+ Mục đích sử dụng: Khu dân cư.

+ Thời hạn sử dụng đất: 200 m^2 Đất ở: Lâu dài; 100 m^2 đất màu: Đến 15/10/2063.

+ Nguồn gốc sử dụng: Đất nhận chuyển nhượng.

❖ **Tài sản gắn liền với đất: (Tọa lạc trên thửa 159 và 159b).**

+ Nhà ở 1: Diện tích: 377 m^2. Năm xây dựng: Không xác định được. Kết cấu: Móng trụ xây bê tông cốt thép. Tường xây gạch dày 25 cm, trát vữa xi măng. Xà gồ gỗ. Mái lợp ngói. Gồm 01 tầng trệt và 01 tầng lầu.

➢ **Tầng trệt:**

– Phòng khách: Nền lát gạch Ceramic (80 x 80) cm. Trụ ốp đá Granite. Trần bê tông. Cửa đi bằng khung sắt lắp kính loại 02 cánh 04 bộ. Cửa sổ bằng khung sắt lắp kính loại 04 cánh 02 bộ và 02 cánh 06 bộ.

– Phòng bếp: Có kết cấu tương tự phòng khách. Cửa đi không có cánh. Cửa sổ bằng khung sắt lắp kính loại 02 cánh 01 bộ, hai bên gắn 02 khung sắt lắp kính. Cửa thông gió bằng khung sắt lắp kính dạng sập loại 03 cánh 02 bộ.

– Phòng vệ sinh: Nền lát gạch Ceramic. Tường ốp gạch Ceramic cao tới trần. Trần bê tông. Cửa đi bằng khung sắt lắp kính loại 01 cánh 02 bộ. Cửa thông gió bằng khung sắt lắp kính loại 01 cánh 03 bộ. Thiết bị vệ sinh có 01 bồn tắm nằm. 01 bồn cầu xí bệt. 02 bồn rửa bằng gốm. Mặt ngoài tường ốp gạch Ceramic (0,6 x 1,2) m và ốp gỗ.

➢ Tầng lầu:

– Phòng thờ: Kết cấu nền lát gạch Ceramic (15 x 80) cm. Có 18 trụ gỗ tròn đường kính 30 cm, cao từ (3 – 4) m, chân trụ bằng đá Granite. Đế tường xung quanh bằng đá Granite chìa ra 50 cm. Tường bằng kính cường lực khung sắt và ốp gỗ tự nhiên cao tới mái. Xà gồ gỗ. Trần tấm gỗ tự nhiên. Cửa đi bằng sắt lắp kính loại 01 cánh 01 bộ và bằng gỗ loại 02 cánh 01 bộ. Cửa sổ dạng sập bằng khung sắt lắp kính loại 01 cánh 07 bộ. Không xác định được loại gỗ.

– Phòng ngủ 01 + 02: Nền lát gạch Ceramic (40 x 80) cm. Chân tường ốp gỗ cao 30 cm, bên trên sơn nước. Trần thạch cao. Cửa đi bằng khung sắt lắp kính loại 01 cánh 03 bộ. Cửa sổ bằng khung sắt lắp kính loại 02 cánh 02 bộ. Bên trong phòng ngủ 02 có 01 phòng vệ sinh kết cấu tư tương phòng vệ sinh tầng trệt. Thiết bị vệ sinh có 01 bồn cầu xí bệt và 01 Lavabo bằng gốm. Bên ngoài có 01 ban công: Nền lát gạch Ceramic. Lan can bằng sắt hộp cao 1 m.

– Phòng vệ sinh + giặt: Nền lát gạch Ceramic. Có kết cấu tương tự nhà vệ sinh tầng trệt. Thiết bị vệ sinh có 01 bồn cầu xí bệt và 01 Lavabo bằng gốm. Cửa đi bằng khung sắt lắp kính loại 01 cánh 02 bộ. Cửa sổ bằng khung sắt lắp kính loại 02 cánh 01 bộ. Cửa thông gió bằng khung sắt lắp kính dạng sập loại 01 cánh 01 bộ.

– Phần mái che xung quanh bằng khung sắt lợp ngói thái.

– Cầu thang sau nhà: Xây bê tông cốt thép, bên ngoài ốp gỗ. Mặt bậc thang ốp đá Granite. Lan can tay vịn bằng gỗ.

– Cầu thang phía trước: Kích thước: (3,6 x 8,3) m. Kết cấu: Trụ xây bê tông cốt thép. Cầu thang xây bê tông cốt thép. Mặt bậc thang ốp đá Granite. Lan can tay vịn bằng kính cương lực

+ gỗ + trụ bằng nhôm. Có 02 trụ gỗ tròn đường kính 30 cm, cao 4,5 m. Hai bên có tường che bằng khung sắt lắp kính cao tới mái.

+ Nhà ở 2: Diện tích: 168 m^2. (Trong đó có 44 m^2 nằm trong lộ giới giao thông). Năm xây dựng: Không xác định được. Kết cấu: Móng xây đá hộc. Nền lát gạch Ceramic. Tường xây gạch, trát vữa xi măng, sơn nước. Trần tôn lạnh. Xà gồ sắt. Mái lợp tôn. Vách ngăn các phòng bằng khung sắt lắp kính và khung sắt đóng tôn. Hệ thống cửa sổ bằng khung sắt lắp kính. Hệ thống cửa đi bằng khung sắt lắp kính và bằng sắt dạng cửa cuốn 01 bộ. Thiết bị có 01 bồn cầu xí xổm và 01 Lavabo.

+ Mái che phía trước + sân (Trước nhà 2): Diện tích: 32 m^2. (Nằm trong lộ giới giao thông). Năm xây dựng: Không xác định được. Kết cấu: Nền bê tông. Tường xây gạch cao 1 m và 1,5 m, bên trên gắn khung sắt cao tới mái. Xà gồ sắt. Mái lợp tôn.

+ Cổng trước nhà 2: Kích thước: 08 m dài. Năm xây dựng: Không xác định được. Kết cấu: Trụ xây gạch (30 x 30) cm, sơn nước, cao 2,5 m. Tường và cánh cửa đóng tôn.

+ Mái che (Bên hông nhà 2): Diện tích: 64 m^2. (Trong đó có 14,5 m^2 nằm trong lộ giới giao thông). Năm xây dựng: Không xác định được. Kết cấu: Vì kèo sắt. Xà gồ sắt. Mái lợp tôn.

+ Giàn hoa: Kích thước: (4,5 x 3,4) m. Năm xây dựng: Không xác định được. Kết cấu: Trụ sắt. Giàn treo bằng sắt hộp.

+ Hồ cá tiểu cảnh + non bộ: Kích thước: (8 x 21) m. Năm xây dựng: Không xác định được. Kết cấu: Non bộ bằng đá tự nhiên. Phần phía trước có 10 trụ điện trang trí bằng sắt.

+ Mái che phía sau nhà: Diện tích: 135,7 m^2. Năm xây dựng: Không xác định được. Kết cấu: Trụ sắt. Vì kèo sắt. Xà gồ sắt. Mái lợp tôn, có lót lớp chống nóng bằng xốp.

+ Cổng chính: Kích thước: 12,5 m dài. (Nằm trong lộ giới giao thông). Năm xây dựng: Không xác định được. Kết cấu: Móng xây đá hộc. Trụ xây bê tông, bên ngoài xây gạch, tiết diện (0,8 x 0,8) m, cao 3,8 m, có 03 trụ, bên trên gắn đèn trang trí. Cánh cổng bằng sắt loại 02 cánh 01 bộ và 01 cánh 01 bộ.

+ Sân 1: Diện tích: 235,6 m^2. (Trong đó có 102,6 m^2 nằm trong lộ giới giao thông). Năm xây dựng: Không xác định được. Kết cấu: Nền lát gạch đất nung (40 x 40) cm và lát gạch Ceramic.

+ Sân 2: Diện tích: 260 m^2. Năm xây dựng: Không xác định được. Kết cấu: Nền lát gạch Terrazzo.

+ Sân 3: Diện tích: 109 m^2. Năm xây dựng: Không xác định được. Kết cấu: Nền lát đá Granite.

+ Hồ cá dưới cầu thang phía trước: Diện tích: 32 m^2. Năm xây dựng: Không xác định được. Kết cấu: Đáy đổ bê tông. Thành xây gạch, trát vữa xi măng cao 1 m, bên trên xây trụ, ốp đá cao 70 cm, gắn đèn trang trí. Lan can bằng sắt hộp, cao 80 cm bao quanh.

+ Ao cá: Diện tích: 319,4 m^2. Năm xây dựng: Không xác định được. Kết cấu: Đáy đổ bê tông. Thành xây gạch, trát vữa xi măng, cao 2,5 m, bên trên gắn khung sắt cao 1 m bao quanh.

+ Giàn sắt trên ao cá: Kích thước: (5,7 x 14) m. Năm xây dựng: Không xác định được. Kết cấu: Trụ sắt. Vì kèo sắt. Giàn bằng sắt hộp + lưới B40.

+ Tường bao quanh: Kích thước: 153,4 m dài. Năm xây dựng: Không xác định được. Kết cấu: Móng xây đá hộc. Tường xây gạch, dày 10 cm, trát vữa xi măng, một phần tường sơn nước cao 2,3 m. Trụ xây gạch (30 x 30) cm, có gắn 35 đèn trang trí.

+ Giếng khoan: 1 cái. Đường kính 14 cm. Sâu khoảng 50 m.

+ Đèn Năng lượng mặt trời: 7 cái. Loại 200 W, trụ sắt tròn phi 90, cao 5m.

+ Tủ kệ bếp: 1 cái. Kích thước: (9 x 0,7 x 0,8) m. Mặt kệ ốp đá đá Granite. Tủ kệ bằng gỗ, 2 đầu kệ bếp có 1 tủ bằng gỗ + kính, kích thước (1 x 0,8 x 2,1) m và 1 tủ bằng gỗ cao 2,1m, không có cánh cửa.

+ Bồn tiểu nam ngoài trời: 1 cái.

+ Bồn nước Inox: 1 cái. Không rõ nhãn hiệu. Dung tích 1.500L, có chân bằng sắt V4.

+ Bồn nước Inox: 1 cái. Nhãn hiệu Sơn Hà. Dung tích 500L, có chân bằng sắt V3 + V4.

+ Hệ thống máy nước nóng năng lượng mặt trời: Không rõ nhãn hiệu. Loại 24 ống.

❖ Cây trồng trên đất:

+ Cây Đinh lăng: 02 cây. Bụi có đường kính 25cm - 30cm.

+ Cây Trứng gà: 01 cây. Đường kính gốc 30 cm, cao 3 m.

+ Cây Mai: 01 cây. Đường kính gốc 10 cm, cao 3 m.

+ Cây Bằng lăng: 02 cây. Đường kính gốc 30 cm, cao 4 m; 01 cây. Đường kính gốc 60 cm, cao 4 m; 01 cây. Đường kính gốc 1,2 m, cao 5 m.

+ Cây Lựu: 01 cây. Đường kính gốc 5 cm, cao 2 m.

+ Cây Lộc vừng: 01 cây. Đường kính gốc 40 cm, cao 6 m.

+ Cây Mít: 01 cây. Đường kính gốc 15 cm, cao 4 m.

+ Cây Vú sữa: 01 cây. Đường kính gốc 30 cm, cao 5 m.

+ Cây Sung: 02 cây. Đường kính gốc 1 m, cao 5 m.

+ Cây Nhãn: 01 cây. Đường kính gốc 10 cm, cao 2,5 m.

+ Cây Chôm chôm: 02 cây. Đường kính gốc 7 cm, cao 2,5 m.

+ Cây Cam: 01 cây. Đường kính gốc 7 cm, cao 1,5 m.

+ Cây Chanh: 01 cây. Đường kính gốc 7 cm, cao 1,5 m.

+ Cây Dừa: 12 cây. Cao 4 m.

+ Cây Xoài: 07 cây. Đường kính gốc khoảng 15 cm, cao 4 m.

+ Cây Bơ: 01 cây. Đường kính gốc 10 cm, cao 3 m; 02 cây. Đường kính gốc 20 cm, cao 4 m.

+ Cây Hồng xiêm: 02 cây. Đường kính gốc 10 cm, cao 2,5 m.

+ Cây Ổi: 05 cây. Đường kính gốc 5 cm, cao 2,5 m; 01 cây. Đường kính gốc 5 cm, cao 3m.

+ Cây Vú sữa: 01 cây. Đường kính gốc 5 cm, cao 2 m.

+ Cây Táo: 01 cây. Đường kính gốc 20 cm, cao 3 m.

+ Cây Tùng: 01 cây. Đường kính gốc 15 cm, cao 3,5 m; 08 cây. Đường kính gốc 5 cm, cao 1,5 m.

+ Cây Cau cảnh: 01 cây. Đường kính gốc 25 cm, cao 2 m.

+ Cây Phát tài núi: 01 cây. Đường kính gốc 10 cm, cao 2 m.

Ghi chú: Toàn bộ hệ thống điện, nước trong khuôn viên tài sản kê biên đều đang hoạt động và sử dụng bình thường. Đất ngoài lộ giới không kê biên, chỉ kê biên tài sản trên đất.

(Chi tiết theo Biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản vào hồi 08 giờ 15 phút, ngày 17/04/2024 tại nhà bà Đồng Thị Loan và ông Trương Văn Dũng. Địa chỉ: Thôn Đoàn Kết, xã Ea Kmút, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk và Chứng thư thẩm định giá số 331 BĐS/2024/CTTĐG-THBM ngày 22/5/2024 của Công ty Cổ phần thẩm định giá Trung Hải Ban Mê).

c) Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá:

1. Thời gian địa điểm xem tài sản: Từ ngày 21/11/2024 đến ngày 22/11/2024 (trong giờ hành chính) tại nơi có tài sản đấu giá do Công ty phối hợp với Bên có tài sản tổ chức hoặc người đăng ký tham gia đấu giá có thể tự tìm hiểu và xem hiện trạng của tài sản.

2.2. Thời gian địa điểm tham khảo hồ sơ: Từ ngày 21/11/2024 đến ngày 22/11/2024 (trong giờ hành chính) tại trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Ban Mê Xanh *(Đ/c: Số 09 đường Ngô Thì Nhậm, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk).*

d) Thời gian, địa điểm bán hồ sơ tham gia đấu giá:

1. Thời gian bán và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản đến 17 giờ 00 ngày 26/11/2024 (trong giờ hành chính) . .

2. Địa điểm bán và tiếp nhận hồ sơ: Tại trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Ban Mê Xanh; Địa chỉ: 09 Ngô Thì Nhậm, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

đ) Giá khởi điểm: **7.161.479.779 đồng** *(Bằng chữ: Bảy tỷ, một trăm sáu mươi mốt triệu, bốn trăm bảy mươi chín nghìn, bảy trăm bảy mươi chín đồng).*

e) Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá, tiền đặt trước:

1. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: 500.000 đồng/01 hồ sơ.

2. - Tiền đặt trước: **1.400.000.000 đồng** *(Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm triệu đồng).*

1.1. 3. Bước giá tối thiểu: 80.000.000 đồng . Không hạn chế mức trả giá tối đa.

g) Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

1. Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá: Kể từ ngày niêm yết việc đấu giá đến 17 giờ 00 ngày 26/11/2024 (trong giờ hành chính) tại Công ty đấu giá hợp danh Ban Mê Xanh; Địa chỉ: 09 Ngô Thì Nhậm, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

2. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Người đăng ký không thuộc đối tượng không được đăng ký tham gia đấu giá theo Luật đấu giá tài sản và pháp luật có liên quan (xem trong Quy chế cuộc đấu giá đính kèm) mua hồ sơ, nộp tiền đặt trước và nộp hồ sơ tại trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Ban Mê Xanh; Địa chỉ: 09 Ngô Thì Nhậm, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Số điện thoại: 0919.140.256 .

** Lưu ý:* Về thời gian, phương thức nộp tiền đặt trước: Người đăng ký tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước vào ngày 26/11/2024 đến 17 giờ 00 ngày 28/11/2024 theo số tài khoản: 111002925641 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đắk Lắk hoặc số tài khoản khác mà Công ty mở tại Ngân hàng thương mại, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam của Công ty đấu giá hợp danh Ban Mê Xanh. Ngoài thời gian trên Người đăng ký nộp khoản tiền đặt trước vào thời gian khác thì phải có sự thỏa thuận với Công ty nhưng phải trước ngày mở cuộc đấu giá.

- Trường hợp người đăng ký tham gia đấu giá cung cấp cho Công ty chứng từ/hóa đơn/giấy tờ … về việc nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá mà trong các giấy tờ cung cấp trên không thể hiện giờ, phút nộp tiền thì Công ty căn cứ vào ngày ghi trên các chứng từ nêu trên. Khoản tiền đặt trước của người tham gia đấu giá là hợp lệ (không phụ thuộc vào thời gian báo có của tài khoản Công ty).

- Trường hợp người đăng ký tham gia đấu giá không cung cấp cho Công ty chứng từ/hóa đơn/giấy tờ … về việc nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá thì Công ty sẽ căn cứ vào thời gian báo có của tài khoản Công ty, nếu quá thời gian (ngày, giờ, phút) mà Công ty đã

quy định trong Thông báo này thì khoản tiền đặt trước của người đăng ký được xem là không hợp lệ. Hồ sơ của người đăng ký tham gia đấu giá không đủ điều kiện đấu giá, Công ty sẽ hoàn trả khoản tiền đặt trước cho người đăng ký.

- Trường hợp khách hàng tham gia đấu giá nộp hoặc rút khoản tiền đặt trước mà có phát sinh phí thì khách hàng phải tự chi trả, bao gồm cả hình thức chuyển khoản.

- Trường hợp khách hàng không trúng đấu giá mà không thuộc trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước thì khoản tiền đặt trước và lãi phát sinh (nếu có), Công ty sẽ hoàn trả trong thời hạn 3 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, trừ trường hợp có thoả thuận khác.

h) Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá:

1. **Thời gian tổ chức cuộc đấu giá đấu giá:** Vào lúc **09 giờ 30 phút ngày 29/11/2024**

2. Địa điểm tổ chức cuộc đấu giá: Tại trụ sở của Công ty đấu giá hợp danh Ban Mê Xanh *(Đ/c: Số 09 đường Ngô Thì Nhậm, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk).*

i). Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá;

1. Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá.

2. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

Tổ chức, cá nhân, có nhu cầu mua đấu giá tài sản xin liên hệ và nộp hồ sơ tại Công ty đấu giá hợp danh Ban Mê Xanh *(Đ/c: Số 09 đường Ngô Thì Nhậm, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk).*

Trước khi mở cuộc bán đấu giá 01 ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá.

Lưu ý: Thông báo này được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea Kar thông báo và thay cho giấy báo tham gia đấu giá cho người được thi hành án, người phải thi hành án và người liên quan.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã Ea Kmút, xã Ea Đar;
- Viện kiểm sát nhân dân H Ea Kar;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Trang thông tin điện tử của Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Hồ Thị Thanh Lý